

Bản án số: 40/2021/HSST  
Ngày: 29 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đức Long.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Võ Khắc Hoan;

+ Ông Trương Xuân Mâu;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Quốc Tấn - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 409/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 đối với :

1. **Bị cáo: Đặng Trung Đ**, sinh ngày 16 tháng 4 năm 1990 tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt : thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Con ông Đặng Thành T và con bà Phạm Thị V (đã chết) có vợ: Nguyễn Thị K, có 02 con: lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017 .

Nhân thân: Ngày 06/12/2007, bị Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính 100.000đ (một trăm nghìn đồng) do có hành vi đánh nhau. Ngày 10/8/2009, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 61/2009/HSPT.

Tiền sự: Không.

Tiền án: có 03 tiền án: Ngày 07/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt 04 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Ngày 14/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử

phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 07/7/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm, chấp hành xong bản án ngày 08/6/2018. Ngày 23/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 27/12/2019.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ sau đó chuyển tạm giam từ ngày 30/7/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình; theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Trung Đông*: Ông Vũ Minh T, và ông Nguyễn Văn V, Luật sư Công ty Luật TNHH Quản trị và phát triển doanh nghiệp Việt Nam thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội, địa chỉ: Số 47/322 L, phường K, quận T, thành phố Hà Nội, bào chữa cho bị cáo Đặng Trung Đ. Vắng mặt.

**2. Bị cáo: Nguyễn Thành Đ**; sinh ngày 24 tháng 11 năm 1994 tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn 7 P, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: Lớp 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Hà Công T và bà: Nguyễn Thị Hà V; có vợ: Lê Thị Thùy L, con: có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án: Có 01 tiền án; Ngày 18/12/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 01/9/2019.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ sau đó chuyển tạm giam từ ngày 30/7/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình; theo lệnh trích xuất, bị cáo có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh ngày: 14/3/1993. Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

2. Anh Võ Văn T, sinh ngày: 09/10/1992. Địa chỉ: Thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt

3. Anh Nguyễn Hữu H, sinh ngày: 06/7/1989. Địa chỉ: Thôn T2, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

4. Anh Hoàng Văn H, sinh ngày: 15/4/1996. Thôn T2, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Chị Nguyễn Thị K, sinh ngày: 14/4/1990. Địa chỉ: Thôn P, xã G, huyện Q,

tỉnh Quảng Bình; có mặt

2. Chị Hoàng Thị M, sinh ngày: 08/6/1972. Địa chỉ: Thôn 7 P, xã L, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ 30 phút, ngày 29/7/2020, tại thôn 5, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Bình bắt quả tang Nguyễn Thành Đ đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Khi bắt quả tang, phát hiện tại vị trí bên trong mặt nạ, phía sau đèn xi nhan bên phải của xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash, mang biển kiểm soát 73K8 - 6947, do Nguyễn Thành Đ điều khiển có 01(một) túi nilon màu đen quần băng dính trong suốt, bên trong chứa 02 (hai) túi nilon màu xanh chứa tổng cộng 400 (bốn trăm) viên nén hình tròn, gồm 396 (ba trăm chín mươi sáu) viên nén màu hồng và 04 (bốn) viên nén màu xanh. Nguyễn Thành Đ khai nhận đây là ma túy hồng phiến. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng liên quan và đưa Nguyễn Thành Đ về trụ sở để điều tra, làm rõ.

Theo khai báo của Nguyễn Thành Đ và tài liệu xác định thông tin trong điện thoại của Đ, ngày 29/7/2020 Cơ quan điều tra đã mời Đặng Trung Đ về trụ sở để lấy lời khai. Quá trình lấy lời khai, Đặng Trung Đ đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình vào ngày 29/7/2020, phù hợp với lời khai của Nguyễn Thành Đ và các tài liệu, chứng cứ liên quan khác; nên ngày 30/7/2020, Cơ quan điều tra ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đặng Trung Đ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 1044/GĐ-PC09, ngày 06/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: “396 (ba trăm chín mươi sáu) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên mỗi mặt viên có in chữ “WY” là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 38,617g (ba mươi tám phẩy sáu trăm mười bảy gam); 04 (bốn) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh, trên một mặt mỗi viên có in chữ “Y1” và một mặt có in chữ “A” không phải là chất ma túy, khối lượng 0,387g (không phẩy ba trăm tám mươi bảy gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, xác định:

Vào khoảng 13 giờ 25 phút ngày 29/7/2020, Đặng Trung Đ (thường gọi là Lùn) trú tại thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình nhận được tin nhắn từ T (còn gọi là TK ở phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình) sử dụng tài khoản Zalo: TK (số điện thoại: 0852.688.....) nhắn tin cho Đ qua tài khoản Zalo: Trung Đ (số điện thoại 0977.117.....) nói Đ giao cho Nguyễn Thành Đ (thường gọi là Cu Bi) trú tại thôn 7 P, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình 02 bao ma túy hồng phiến (400 viên), Đ đồng ý và hẹn giao tại ngã tư đường tránh thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Sau đó, Đ gọi điện thoại cho Q (Đ không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Q) và nói: “Anh đưa lên chỗ đường tránh thành phố Đ, đoạn ngã tư H cho em hai bao được không? Em trả tiền sau”, Q trả lời Đ “OK”. Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 29/7/2020, T nhắn tin Zalo cho Đ sử dụng tài khoản: Bi Bi (số điện thoại 0337.833.....) đi nhận 400 viên ma túy hồng phiến từ Đ giao cho người tên Đ ở xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình mà kiếm ít tiền tiêu xài. Đ đồng ý, sau đó Đ gọi vào số điện thoại: 0386.948.042 của Đ do T gửi, Đ hướng dẫn Đ đi xe mô tô đến ngã tư đường tránh thành phố Đ, đi theo đường H rồi chạy thẳng thêm 150 mét rẽ trái và đứng chờ ở đó sẽ có người đưa 02 bao ma túy hồng phiến (400 viên) để đi bán với giá 11.000.000đ (Mười một triệu đồng); sau đó gửi tiền vào tài khoản Ngân hàng A theo số tài khoản 38032051.... của Đ 10.000.000đ (mười triệu đồng), còn Đ nhận tiền công vận chuyển ma túy được 1.000.000đ (một triệu đồng). Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash, biển kiểm soát 73K8 - 6947 đến điểm hẹn, đứng chờ một lúc thì có một người đàn ông lạ mặt đi xe mô tô chạy từ hướng huyện Q, tỉnh Quảng Bình đến và hỏi Đ lấy ma túy cho Đ phải không? Đ nói đúng, rồi người đó đưa cho Đ 01(một) túi nilon màu đen quần băng dính trong suốt, Đ cầm lấy, cất giấu vào vị trí bên trong mặt nạ, phía sau đèn xi nhan bên phải của xe mô tô và chạy xe đi giao ma túy, trên đường vận chuyển ma túy thì bị Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định: Từ tháng 4/2020 đến trước khi bị bắt (ngày 30/7/2020), Đặng Trung Đ đã 07 lần bán ma túy cho các đối tượng Nguyễn Văn H trú tại thôn M2, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Võ Văn T trú tại thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Nguyễn Hữu H và Hoàng Văn H cùng trú tại thôn T2, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình để các đối tượng này đưa về sử dụng với số lượng 26 (hai mươi sáu) viên ma túy hồng phiến thu về 2.170.000đ (hai triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng). Cụ thể:

1) Nguyễn Văn H khai nhận đã 03 lần mua ma túy hồng phiến tại Đặng Trung Đ để sử dụng:

- Lần 1: Khoảng giữa tháng 6/2020, H gọi điện vào số 0977.117..... của Đ hỏi mua ma túy hồng phiến, Đ đồng ý và hẹn gặp H để bán tại đoạn đường đất đỏ cách

nhà của Đ khoảng 500 mét. Khi H điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn thì gặp Đ đang ngồi trên chiếc xe mô tô Yamaha Exitrer màu đỏ đen đợi sẵn, H đưa cho Đ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), Đ cầm tiền và đưa lại cho H 03 (ba) viên ma túy hồng phiến. Sau đó H cầm số ma túy vừa mua được đến đồi cát gần nhà Đ sử dụng hết.

- Lần 2: Khoảng 19 giờ ngày 28/6/2020, H dùng điện thoại gọi vào số 0977.117..... của Đ hỏi mua ma túy hồng phiến, Đ đồng ý và hẹn gặp tại Trạm Barie ở đường tránh sau nhà Đ thuộc thôn Phú Lộc, xã Gia Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình để bán. H đến địa điểm đã hẹn thấy Đ đang ngồi trên chiếc xe mô tô Yamaha Exitrer màu đỏ đen đợi sẵn, Đ đưa cho H 03 (ba) viên ma túy hồng phiến bọc trong túi ni lon màu đen, H cầm số ma túy hồng phiến và đưa cho Đ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), sau đó H đến đoạn đường tránh thuộc huyện Q, tỉnh Quảng Bình và sử dụng hết.

- Lần 3: Khoảng 02 giờ ngày 11/7/2020, H dùng điện thoại gọi vào số 0977.117..... của Đ hỏi mua ma túy hồng phiến, Đ đồng ý và hẹn gặp H để bán tại trước cổng nhà Đ thuộc thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Khoảng 10 phút sau, H đến gặp Đ như đã hẹn và đưa cho Đ 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), Đ cầm tiền và đưa cho H 04 (bốn) viên ma túy hồng phiến bọc trong túi nilon trong suốt màu trắng, sau đó H cầm số ma túy đó về sử dụng hết.

2) Võ Văn T khai nhận khoảng cuối tháng 7/2020, T đi đến nhà của Đặng Trung Đ tại thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình hỏi mua 02 (hai) viên ma túy hồng phiến với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), Đ đồng ý và hẹn T ra phía sau nhà Đ để giao dịch. Đ đưa cho T 02 (hai) viên ma túy hồng phiến, T cầm ma túy và đưa tiền cho Đ, sau đó T cầm số ma túy ra chỗ vắng người phía sau nhà Đ sử dụng hết.

3) Nguyễn Hữu H khai nhận đã 03 lần mua ma túy hồng phiến (trong đó có 01 lần Hoàng Văn H khai nhận cùng với H mua ma túy hồng phiến) tại Đặng Trung Đ để sử dụng:

- Lần 1: Khoảng đầu tháng 4/2020, H và Văn H cùng góp tiền mua ma túy hồng phiến tại Đ (H góp 70.000đ, Văn H góp 200.000đ), Văn H dùng điện thoại của mình gọi vào số 0977.117..... của Đ hỏi mua ma túy hồng phiến, Đ đồng ý và hẹn gặp tại Trạm Barie ở đường tránh sau nhà Đ thuộc thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình để bán. Sau đó H điều khiển xe mô tô chở H đến nơi đã hẹn gặp Đ đang ngồi trên chiếc xe mô tô Yamaha Exitrer màu đỏ đen đợi sẵn, Văn H đưa cho Đ 270.000 (hai trăm bảy mươi nghìn đồng), Đ đưa 03 (ba) viên ma túy hồng phiến được bọc trong túi ni lon màu đen cho Văn H. Sau khi mua ma túy xong, H và Văn H chở nhau đến đoạn đường tránh thuộc huyện Q, tỉnh Quảng Bình và cùng nhau sử dụng hết.

- Lần 2: Khoảng giữa tháng 4/2020, H gọi vào số 0977.117..... của Đ hỏi mua ma túy hồng phiến, Đ đồng ý và hẹn gặp H tại Trạm Barie ở đường tránh sau nhà Đ.

H đi đến nơi đã hẹn gặp Đ đang ngồi trên chiếc xe mô tô Yamaha Exitrer màu đỏ đen đợi sẵn và đưa cho Đ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), Đ đưa 05 (năm) viên ma túy hồng phiến được bọc trong túi ni lon màu đen cho H, sau khi mua ma túy từ Đ xong, H đem về nhà và sử dụng hết.

- Lần 3: Khoảng 12 giờ ngày 27/7/2020, H gọi điện thoại vào số 0977.117.... của Đ hỏi mua ma túy hồng phiến từ Đ và Đ hẹn gặp H tại Trạm barie ở đường tránh sau nhà Đ. H đi đến nơi đã hẹn gặp Đ đang ngồi trên chiếc xe mô tô Yamaha Exitrer màu đỏ đen đợi sẵn và đưa cho Đ 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), Đ đưa 06 (sáu) viên ma túy hồng phiến được bọc trong túi ni lon màu đen cho H, sau khi mua ma túy từ Đ xong, H đem về nhà và sử dụng hết.

*Về vật chứng:* Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

1) 02 (hai) túi nilon màu xanh bên trong chứa tổng cộng 400 viên nén hình tròn trong đó có 396 viên nén hình tròn màu hồng và 04 viên nén hình tròn màu xanh.

2) 01 (một) mảnh nilon màu đen quấn băng dính trong suốt.

3) 01 (một) điện thoại di động Iphone màu trắng đã qua sử dụng, có số IMEI 354432066834000, bên trong chứa 01 sim điện thoại số: 0337.833.135.

4) 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng đã qua sử dụng, số IMEI: 354387066747273, không chứa sim bên trong.

5) 01 (một) điện thoại di động LG, màu xám bạc đã qua sử dụng, số IMEI1: 356900090246597, IMEI2:356900090246605, gắn Sim 1: 0977.117.186, Sim 2: 0386.948.042.

6) 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Suzuki Smash, biển kiểm soát 73K8 - 6947, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

7) 01 (một) chiếc xe máy hiệu Yamaha Exciter màu sơn đỏ, đen có biển kiểm soát 73G1-042.43, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash biển kiểm soát 73K8 – 6947 có chủ sở hữu hợp pháp là bà Hoàng Thị M, trú tại thôn 7 P, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Bà Hoàng Thị M không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Thành Đ. Nên ngày 25/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 06/QĐ-PC04 bằng hình thức trả lại cho bà Hoàng Thị M chiếc xe mô tô đã bị tạm giữ.

*Những người liên quan trong vụ án này gồm:*

- Hoàng Chiến T (thường gọi là Đ sinh ngày 25/4/1991 ở xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình là người Đ khai nhận đến để giao ma túy, tuy nhiên căn cứ tài liệu

điều tra xét thấy chưa đủ cơ sở xác định T có liên quan đến hành vi phạm tội của Đ nên không xem xét xử lý.

- Về đối tượng T (còn gọi là TK) là người có liên quan trực tiếp đến hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của Nguyễn Thành Đ và mua bán trái phép chất ma túy của Đặng Trung Đ; căn cứ lời khai của Đ và Đ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại phường H và phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình là nơi cư trú của đối tượng T; Trại giam Đồng Sơn thuộc Cục C10 Bộ Công an (nơi theo lời khai của Đ và Đ là TK có thời gian thi hành án cùng Đ và Đ); tra cứu số điện thoại 0825.688..... mà TK sử dụng tại Tổng công ty hạ tầng mạng (VNPT-Net), nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không đủ cơ sở điều tra làm rõ. Cơ quan điều tra đang tiếp tục tiến hành xác minh, điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về người điều khiển xe mô tô đến giao ma túy cho Đ tại ngã tư đường tránh phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình vào ngày 29/7/2020, Đ khai không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên chưa có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về đối tượng tên Q là người đã bán 02 bao ma túy dạng hồng phiến (400 viên) cho Đặng Trung Đ và giao cho Nguyễn Thành Đ đưa đi bán vào chiều ngày 29/7/2020, Đ khai không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và không nhớ số điện thoại của Q, nên chưa có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Các đối tượng gồm: Nguyễn Văn H trú tại thôn M2, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Võ Văn T trú tại thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Nguyễn Hữu H và Hoàng Văn H cùng trú tại thôn T2, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình đã có hành vi mua ma túy của Đặng Trung Đ về để sử dụng cho bản thân, tuy nhiên hành vi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng cần phải giáo dục, răn đe. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã gửi công văn thông báo kèm theo tài liệu vi phạm cho chính quyền địa phương nơi các đối tượng trên cư trú để có biện pháp quản lý, giáo dục.

Bản Cáo trạng số 175/CT-VKS-P1 ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố Đặng Trung Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

*Tại phiên tòa,*

- Bị cáo Đặng Trung Đ và Nguyễn Thành Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố, các bị cáo

thừa nhận 396 viên nén hình tròn màu hồng dạng thuốc tân dược thu giữ khi bắt quả tang có khối lượng 38,617 gam Methamphetamine là do bị cáo Đặng Trung Đ mua và thuê Nguyễn Thành Đ vận chuyển để bán với giá 11.000.000 đồng cho TK, Đ được trả công vận chuyển 1.000.000 đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị K đề nghị trả lại chiếc xe mô tô Yamaha Exciter đang tạm giữ từ Đặng Trung Đ vì cho rằng đây là tài sản của chị và bị cáo Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Trung Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Đ từ 18 năm đến 19 năm tù. Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 của Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ từ 15 đến 16 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm số viên nén là chất ma túy loại Methamphetamine đã được niêm phong sau khi trích mẫu giám định; tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng; trả lại các vật chứng không liên quan đến vụ án: gồm  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe Yamaha Exciter cho chị Nguyễn Thị K; 01 điện thoại di động màu vàng nhãn hiệu Iphone cho Đặng Trung Đ. Tịch thu điện thoại di động LG của bị cáo Đ và Iphone màu trắng của bị cáo Đ.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 2.170.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy của Đặng Trung Đ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Đặng Trung Đ và bị cáo Nguyễn Thành Đ đều thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[ 1] Về hành vi, quyết định tố tụng Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên. Do đó, các hành



vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc người bào chữa vắng mặt: Quá trình điều tra, Bị cáo Nguyễn Thành Đ có yêu cầu từ chối người bào chữa. Bị cáo Đặng Trung Đ có nhờ người bào chữa là Luật sư Nguyễn Văn Vũ và Vũ Minh Tiến bào chữa cho bị cáo, nhưng sau đó bị cáo có đơn từ chối người bào chữa. Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý xét xử và tự mình bào chữa, không yêu cầu triệu tập người bào chữa nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 77 của Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục phiên tòa.

Đối với việc vắng mặt của các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ 2, các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án tiến hành xét xử, căn cứ vào quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về tội danh đối với bị cáo Đặng Trung Đ và Nguyễn Thành Đ theo truy tố của Viện kiểm sát:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đặng Trung Đ khai nhận:

Vào khoảng 13 giờ 25 phút ngày 29/7/2020, sau khi nhận được tin nhắn từ T (còn gọi là TK ở phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình) về việc Đ giao cho Nguyễn Thành Đ (thường gọi là Cu Bi) trú tại thôn 7 P, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình 02 bao ma túy hồng phiến (400 viên), Đ đồng ý và hẹn giao tại ngã tư đường tránh thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Sau đó, Đ gọi điện thoại cho Q (Đ không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Q) để mua ma túy. Đ hướng dẫn bằng điện thoại cho Đ đi xe mô tô đến ngã tư đường tránh thành phố Đ, đi theo đường H rồi chạy thẳng thêm 150 mét rẽ trái và đứng chờ ở đó sẽ có người đưa 02 bao ma túy hồng phiến (400 viên) để đi bán với giá 11.000.000đ (Mười một triệu đồng); sau đó gửi tiền vào tài khoản Ngân hàng Ak theo số tài khoản 380320517.....của Đ 10.000.000đ (mười triệu đồng), còn Đ nhận tiền công vận chuyển ma túy được 1.000.000đ (một triệu đồng).

Đặng Trung Đ khai nhận: Từ tháng 4/2020 đến trước khi bị bắt (ngày 30/7/2020), đã 07 lần bán ma túy cho các đối tượng Nguyễn Văn H trú tại thôn M2, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình 03 lần với tổng số 10 viên ma túy; bán cho Võ Văn T trú tại thôn P, xã G, huyện Q, tỉnh Quảng Bình 02 viên ma túy và bán cho Nguyễn Hữu H và Hoàng Văn H cùng trú tại thôn T2, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình 14 viên ma túy để các đối tượng này đưa về sử dụng. Tổng số Đ đã bán số lượng 26 (hai mươi sáu) viên ma túy hồng phiến thu về 2.170.000 đồng (hai triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Thành Đ, sau khi T liên hệ qua zalo để giao nhận ma túy và cho số điện thoại của Đ để liên lạc, Đ liên lạc với Đ bằng điện thoại và nghe Đ hướng dẫn địa điểm giao ma túy cũng như nhận tiền, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash, biển kiểm soát 73K8 - 6947 đến điểm hẹn, nhận 01 túi nilon màu đen quần

bằng dính trong suốt, Đ cầm lấy, cất giấu vào vị trí bên trong mặt nạ, phía sau đèn xi nhan bên phải của xe mô tô và chạy xe đi giao ma túy, trên đường vận chuyển ma túy thì bị Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ khai không có mâu thuẫn với bị cáo Đ.

Từ những phân tích trên, đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thành Đ và Đặng Trung Đ, lời khai các người làm chứng cùng các vật chứng đã thu giữ được, kết luận giám định cùng các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn phù hợp và thống nhất.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, Đặng Trung Đ đã có hành vi mua bán trái phép ma túy với khối lượng 38,617g (ba mươi tám phẩy sáu trăm mười bảy gam) ma túy loại Methamphetamine, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 3, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Nguyễn Thành Đ đã có hành vi vận chuyển trái phép ma túy với khối lượng 38,617g (ba mươi tám phẩy sáu trăm mười bảy gam) ma túy loại Methamphetamine để lấy tiền công 1.000.000 đồng, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự - đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình và lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên tòa.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã thực sự gây nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hiện nay, tệ nạn ma túy đang là mối hiểm họa lớn của nhân loại, làm suy kiệt tài sản, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội; việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, chiếm đoạt trái phép và sản xuất chất ma túy bị pháp luật Việt Nam nghiêm cấm tuyệt đối. Bị cáo đã không làm chủ được bản thân trước cám dỗ đồng tiền của tệ nạn ma túy, vì hám lợi mà các bị cáo cố ý vi phạm pháp luật, điều đó cho thấy các bị cáo là những đối tượng có ý thức coi thường pháp luật, do đó phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra.

Các bị cáo thực hiện với đồng phạm đơn giản, không có sự bàn bạc, chuẩn bị và phân công cụ thể, trong đó Đặng Trung Đ là người thực hiện hành vi mua bán, còn Nguyễn Thành Đ là người nhận vận chuyển.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

*Tình tiết tăng nặng:*

Đặng Trung Đ thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự và tình tiết phạm tội 2 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Nguyễn Thành Đ phạm tội khi có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

*Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :*

Đối với Đặng Trung Đ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải – là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Thành Đ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành Đ đã khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án được các cơ quan tiến hành tố tụng thống nhất đề nghị, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần xem xét cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật hình sự có quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Bị cáo Đặng Trung Đ và Nguyễn Thành Đ khai lao động tự do, thu nhập không ổn định, chưa nhận được tiền từ việc mua bán, vận chuyển ma túy nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

[6] Từ những đánh giá trên, nghĩ cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ đặc biệt nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây mới đủ sức răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Đối với đối tượng T (còn gọi là TK) là người có liên quan trực tiếp đến hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của Nguyễn Thành Đạt và mua bán trái phép chất ma túy của Đặng Trung Đ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không đủ cơ sở điều tra làm rõ. Cơ quan điều tra đang tiếp tục tiến hành xác minh, điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Các đối tượng Hoàng Chiến T; người điều khiển xe mô tô đến giao ma túy cho Đ và đối tượng tên Q bán ma túy cho bị cáo Đ, hiện Cơ quan điều tra chưa chứng minh được, do vậy, cơ quan điều tra tiến hành điều tra, khi chứng minh được hành vi phạm tội sẽ xử lý sau.

Các đối tượng Nguyễn Văn H; Võ Văn T; Nguyễn Hữu H và Hoàng Văn H đã có hành vi mua ma túy của Đặng Trung Đ, tuy nhiên không chứng minh được khối lượng ma túy đã mua và hành vi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã gửi công văn thông báo kèm theo tài liệu vi phạm cho chính quyền địa phương nơi các đối tượng trên cư trú để có biện pháp quản lý, giáo dục là phù hợp pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

Số lượng ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định- là chất ma túy độc hại nên tịch thu tiêu hủy; gồm: 01 (một) phong bì thư, dán kín bằng giấy màu trắng, trên có ghi: “số 1044/GĐ-PC09”; “Mẫu ký hiệu A1 và A2”, niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, ngoài cùng dán băng dính trong suốt; tiêu hủy 01 mảnh ni lon màu đen quần băng dính trong suốt do không có giá trị sử dụng.

Tịch thu các vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội, gồm

01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng, mặt lưng có số IMEI 354432066834000, bên trong chứa 01 sim điện thoại số 0337.833.135 thu giữ của Nguyễn Thành Đ.

01 điện thoại di động LG, màu xám bạc đã qua sử dụng, số IMEI1 356900090246597, IMEI2 356900090246605 gắn sim 1 số 0977117186, số sim 2 0386948042 thu giữ của Đặng Trung Đ.

Tịch thu  $\frac{1}{2}$  giá trị 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 73G1 – 042.43, xe đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Trung Đ; tiếp tục tạm giữ xe để đảm bảo cho việc thi hành án.

Trả lại các vật chứng, gồm:

01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI 354387066747273, không chứa sim bên trong thu giữ của Đặng Trung Đ cho bị cáo Đặng Trung Đ.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị K  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 73G1 – 042.43, xe đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Trung Đ vì là tài sản chung của bị cáo Đ và chị K.

[9] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu số tiền thu lợi bất chính 2.170.000 đồng của Đặng Trung Đ.

[10] Xét quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh và mức hình phạt là có cơ sở.

[11] Về án phí: Bị cáo Đặng Trung Đ và Nguyễn Thành Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về tội danh và hình phạt:**

*Tuyên bố:*

Bị cáo Đặng Trung Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” .

*Xử:*

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, phạt bị cáo Đặng Trung Đ 17 (mười bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 30 tháng 7 năm 2020.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; các điểm s, t khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 15 (mười lăm) năm tù tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 29 tháng 7 năm 2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Đặng Trung Đ và Nguyễn Thành Đ.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Đặng Trung Đ và Nguyễn Thành Đ 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/9/2021) để đảm bảo thi hành án (có Quyết định tạm giam riêng của Hội đồng xét xử).

## **2. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng Điều 47 của bộ luật hình sự

### **2.1 Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:**

- Tiêu hủy 01 (một) phong bì thư, dán kín bằng giấy màu trắng, trên có ghi: “số 1044/GĐ-PC09”; “Mẫu ký hiệu A1 và A2”, niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, ngoài cùng dán băng dính trong suốt;

- Tiêu hủy 01 mảnh ni lon màu đen quấn băng dính trong suốt do không có giá trị sử dụng.

### **2.2 Tịch thu sung ngân sách nhà nước các vật chứng:**

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng đã qua sử dụng, mặt lưng có số IMEI 354432066834000, bên trong chứa 01 sim điện thoại số 0337.833.135 thu giữ của Nguyễn Thành Đ.

- 01 điện thoại di động LG, màu xám bạc đã qua sử dụng, số IMEI1 356900090246597, IMEI2 356900090246605 gắn sim 1 số 0977117186, số sim 2 0386948042 thu giữ của Đặng Trung Đ.

- Tịch thu ½ giá trị xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 73G1 – 042.43, xe đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Trung Đ.

- Tịch thu số tiền 2.170.000 đồng thu lợi bất chính của Đặng Trung Đ từ việc mua bán ma túy.

### 2.3 Trả lại các vật chứng:

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, đã qua sử dụng, số IMEI 354387066747273, không chứa sim bên trong thu giữ của Đặng Trung Đ cho bị cáo Đặng Trung Đ.

Trả lại ½ giá trị xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 73G1 – 042.43, xe đã qua sử dụng cho chị Nguyễn Thị K sau khi cơ quan Thi hành án thực hiện xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giữ 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 73G1 – 042.43, nhãn hiệu YAMAHA EXCITER để cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý nhằm để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng trên có đặc điểm được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình ngày 16/4/2021.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đặng Trung Đ và bị cáo Nguyễn Thành Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngân bản án được tổng đạt hợp lệ.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Vụ GDKT 1 TANDTC
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Đức Long**

